

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C1 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngoại ngữ	GDTC	STEM	Toán	
	2	SHL	Ngoại ngữ	GDTC	Hóa học	Toán	
	3	Hóa học	Ngữ văn	TABN	Ngữ văn	Vật lí	
	4	Sinh học	HĐTN-HN	Toán	TABN	MOS	
	5	Sinh học	HĐTN-HN	GD QP-AN	Ngoại ngữ	MOS	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	HĐTN-HN	Toán		Hóa học	Tin học	
	2	HĐTN-HN	Toán		Ngữ văn	Vật lí	
	3	Vật lí	Tin học		Vật lí	Ngoại ngữ	
	4		Hóa học		Ngữ văn	Lịch Sử	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C2 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Sinh học	HĐTN-HN	HĐTN-HN	
	2	SHL	Ngữ văn	Sinh học	Ngữ văn	HĐTN-HN	
	3	HĐTN-HN	Hóa học	Công nghệ	Lịch Sử	Hóa học	
	4	STEM	GDTC	TABN	Sinh học	MOS	
	5	Ngoại ngữ	GDTC	Toán	Sinh học	MOS	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Công nghệ	GD QP-AN		Hóa học	Địa Lí	
	2	Toán	Địa Lí		Hóa học	Ngữ văn	
	3	Toán	Ngoại ngữ		Ngoại ngữ	Toán	
	4		Ngoại ngữ		TABN	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C3 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	TABN	Công nghệ	TABN	MOS	
	2	SHL	Vật lí	Sinh học	Ngoại ngữ	MOS	
	3	Công nghệ	Vật lí	HĐTN-HN	Ngoại ngữ	Hóa học	
	4	Hóa học	GD QP-AN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	Vật lí	
	5	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	STEM	Vật lí	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Lịch Sử	Ngoại ngữ		Toán	GDTC	
	2	Sinh học	Toán		Toán	GDTC	
	3	HĐTN-HN	Toán		Ngữ văn	Ngữ văn	
	4		Hóa học		Ngữ văn	Ngữ văn	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C4 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Sinh học	Toán	Công nghệ	Toán	
	2	SHL	Sinh học	TABN	STEM	Hóa học	
	3	HĐTN-HN	Công nghệ	GD QP-AN	Ngữ văn	Hóa học	
	4	HĐTN-HN	Ngoại ngữ	Tin học	Hóa học	GDTC	
	5	Sinh học	TABN	Tin học	Sinh học	GDTC	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Hóa học		Ngoại ngữ	MOS	
	2	Toán	Ngữ văn		Ngoại ngữ	MOS	
	3	Ngữ văn	Ngữ văn		Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	4		HĐTN-HN		HĐTN-HN	Tin học	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C5 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Vật lí	
	2	SHL	Công nghệ	Công nghệ	Ngữ văn	GDTC	
	3	Vật lí	TABN	HĐTN-HN	Ngoại ngữ	GDTC	
	4	Toán	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Hóa học	
	5	STEM	HĐTN-HN	Toán	Lịch Sử	Hóa học	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Hóa học	HĐTN-HN		GDKT-PL	Ngữ văn	
	2	Vật lí	MOS		Vật lí	Ngữ văn	
	3	Hóa học	HĐTN-HN		MOS	Toán	
	4		Toán		TABN	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C6 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Địa Lí	Ngoại ngữ	MOS	
	2	SHL	Ngữ văn	Địa Lí	Ngoại ngữ	MOS	
	3	GDKT-PL	Tin học	Lịch Sử	STEM	Ngữ văn	
	4	Toán	TABN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Lịch Sử	
	5	Ngữ văn	Hóa học	HĐTN-HN	Hóa học	Toán	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Địa Lí	GDTC		Tin học	Toán	
	2	Địa Lí	GDTC		GD QP-AN	Lịch Sử	
	3	Ngoại ngữ	Toán		TABN	HĐTN-HN	
	4		GDKT-PL		HĐTN-HN	HĐTN-HN	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C7 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Công nghệ	Toán	Địa Lí	Ngữ văn	
	2	SHL	TABN	Toán	Địa Lí	GDKT-PL	
	3	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí	
	4	HĐTN-HN	Ngoại ngữ	Lịch Sử	STEM	GDTC	
	5	Vật lí	Vật lí	Lịch Sử	Ngoại ngữ	GDTC	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	GD QP-AN	HĐTN-HN		TABN	Công nghệ	
	2	MOS	HĐTN-HN		Toán	HĐTN-HN	
	3	MOS	Ngữ văn		GDKT-PL	Ngữ văn	
	4		Ngữ văn		Lịch Sử	Ngữ văn	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C8 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	TABN	Địa Lí	
	2	SHL	TABN	GDKT-PL	Công nghệ	Lịch Sử	
	3	STEM	GDKT-PL	GDTC	Địa Lí	Toán	
	4	Ngoại ngữ	GDKT-PL	GDTC	Lịch Sử	Hóa học	
	5	Ngoại ngữ	Công nghệ	HĐTN-HN	HĐTN-HN	Địa Lí	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	HĐTN-HN	Ngữ văn		Toán	Ngữ văn	
	2	HĐTN-HN	Ngữ văn		Toán	Ngữ văn	
	3	Địa Lí	Hóa học		GD QP-AN	MOS	
	4		Toán		Ngoại ngữ	MOS	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B1 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	GD QP-AN	Toán	Nghề	Hóa học	
	2	SHL	Ngữ văn	Toán	Nghề	Công nghệ	
	3	Tin học	Ngoại ngữ	Thế dục	TABN	Địa Lí	
	4	Nghề	Ngoại ngữ	Thế dục	Sinh học	Ngữ văn	
	5	Toán	Ngoại ngữ	TABN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Hóa học		Ngữ văn	Toán	
	2	Ngữ văn	Hóa học		Vật lí	Toán	
	3	Ngữ văn	GD CD		Công nghệ	Vật lí	
	4		Tin học		Lịch Sử	Vật lí	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B2 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Nghề	
	2	SHL	Tin học	TABN	Toán	Ngữ văn	
	3	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngoại ngữ	Toán	Toán	
	4	Hóa học	Ngữ văn	Địa Lí	GD QP-AN	Toán	
	5	Hóa học	Ngữ văn	Lịch Sử	Toán	Vật lí	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Thể dục		Ngoại ngữ	Vật lí	
	2	Ngữ văn	Thể dục		Ngoại ngữ	Vật lí	
	3	Toán	Nghề		TABN	GDCD	
	4		Nghề		Hóa học	Công nghệ	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B3 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Thể dục	Ngoại ngữ	Toán	Toán	
	2	SHL	Thể dục	Toán	Toán	Hóa học	
	3	Toán	TABN	Toán	Ngữ văn	Hóa học	
	4	Sinh học	Tin học	Nghề	Công nghệ	Ngữ văn	
	5	GDCD	Nghề	Nghề	Công nghệ	Ngữ văn	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Hóa học		TABN	Ngữ văn	
	2	Ngoại ngữ	GD QP-AN		Ngoại ngữ	Tin học	
	3	Ngữ văn	Lịch Sử		Vật lí	Địa Lí	
	4		Ngữ văn		Vật lí	Vật lí	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B4 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Địa Lí	GD QP-AN	Thể dục	
	2	SHL	Ngữ văn	Tin học	TABN	Thể dục	
	3	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Lịch Sử	
	4	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Hóa học	Toán	
	5	Ngữ văn	Công nghệ	TABN	Vật lí	Toán	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Nghề		Ngoại ngữ	Nghề	
	2	Ngữ văn	Hóa học		Hóa học	Nghề	
	3	Công nghệ	Toán		Vật lí	Toán	
	4		GDCD		Vật lí	Ngoại ngữ	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B5 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Thể dục	Hóa học	Hóa học	
	2	SHL	Ngoại ngữ	Thể dục	GDQP-AN	Lịch Sử	
	3	Công nghệ	Ngữ văn	TABN	Sinh học	Tin học	
	4	Vật lý	Ngữ văn	Nghề	Toán	Vật lý	
	5	Ngữ văn	Nghề	Nghề	TABN	Vật lý	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Toán		Toán	Công nghệ	
	2	Toán	Toán		Tin học	Địa Lí	
	3	Ngoại ngữ	Hóa học		Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	4		Toán		GD&CD	Ngữ văn	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B6 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Công nghệ	GDQP-AN	Vật lý	Ngữ văn	
	2	SHL	GD&CD	Toán	Ngữ văn	Vật lý	
	3	Ngữ văn	Tin học	Lịch Sử	TABN	Vật lý	
	4	Ngữ văn	TABN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Nghề	
	5	Toán	Ngoại ngữ	Tin học	Ngữ văn	Toán	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Hóa học	Sinh học		Hóa học	Toán	
	2	Nghề	Nghề		Hóa học	Toán	
	3	Toán	Ngoại ngữ		Thể dục	Công nghệ	
	4		Ngữ văn		Thể dục	Địa Lí	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B7 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Tin học	TABN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	2	SHL	Hóa học	Ngoại ngữ	TABN	Ngữ văn	
	3	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngoại ngữ	Công nghệ	Công nghệ	
	4	Toán	Vật lý	Hóa học	Nghề	Toán	
	5	Toán	Ngữ văn	Toán	GDQP-AN	Địa Lí	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Ngữ văn		Thể dục	Lịch Sử	
	2	Ngữ văn	Ngữ văn		Thể dục	Vật lý	
	3	Sinh học	Nghề		Toán	Vật lý	
	4		Nghề		Tin học	GD&CD	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B8 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Vật lí	TABN	Ngữ văn	Nghề	
	2	SHL	Vật lí	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Toán	
	3	Toán	Sinh học	Toán	Địa Lí	Toán	
	4	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Vật lí	GDCD	
	5	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	TABN	Hóa học	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Công nghệ	Ngoại ngữ		Nghề	Hóa học	
	2	GD QP-AN	Toán		Nghề	Hóa học	
	3	Công nghệ	Toán		Thể dục	Ngữ văn	
	4		Ngoại ngữ		Thể dục	Ngữ văn	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B9 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	TABN	Sinh học	Nghề	GDCD	
	2	SHL	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Vật lí	Công nghệ	
	3	Ngữ văn	Công nghệ	Nghề	Vật lí	Lịch Sử	
	4	Toán	Thể dục	Nghề	Tin học	Hóa học	
	5	Toán	Thể dục	Toán	Tin học	Hóa học	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Vật lí	Ngoại ngữ		Ngoại ngữ	Địa Lí	
	2	Toán	Ngoại ngữ		TABN	Toán	
	3	Ngữ văn	Ngữ văn		Hóa học	Ngữ văn	
	4		Ngữ văn		Toán	Ngữ văn	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B10 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Tin học	Toán	Thể dục	Toán	
	2	SHL	Công nghệ	Ngoại ngữ	Thể dục	Nghề	
	3	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Hóa học	Vật lí	
	4	Công nghệ	Sinh học	TABN	Hóa học	Vật lí	
	5	Ngoại ngữ	TABN	Địa Lí	Ngữ văn	GDCD	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Nghề		Ngữ văn	Ngữ văn	
	2	Hóa học	Toán		Ngữ văn	Ngoại ngữ	
	3	Toán	Nghề		Lịch Sử	Ngoại ngữ	
	4		GD QP-AN		Vật lí	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A1 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Công nghệ	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	2	SHL	Hóa học	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	3	Ngoại ngữ	Hóa học	Lịch Sử	Toán	Vật lí	
	4	GDCD	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí	
	5	Tin học	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Lịch Sử	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Tin học		Ngữ văn	Hóa học	
	2	Hóa học	Vật lí		Ngữ văn	Sinh học	
	3	Địa Lí	Thể dục		Vật lí	Toán	
	4		Thể dục		Vật lí	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A2 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Vật lí	Tin học	Sinh học	Lịch Sử	
	2	SHL	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	
	3	Ngữ văn	Vật lí	Sinh học	Toán	Toán	
	4	Ngữ văn	Công nghệ	Toán	Hóa học	Địa Lí	
	5	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GDCD	Hóa học	Tin học	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Ngoại ngữ		Lịch Sử	Vật lí	
	2	Hóa học	Ngoại ngữ		Vật lí	Ngữ văn	
	3	Toán	Ngữ văn		Địa Lí	Thể dục	
	4		Toán		GD QP-AN	Thể dục	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A3 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Toán	Hóa học	Hóa học	
	2	SHL	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Ngữ văn	
	3	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa Lí	Vật lí	Toán	
	4	Ngữ văn	Vật lí	Thể dục	Lịch Sử	Toán	
	5	Toán	Vật lí	Thể dục	Ngoại ngữ	Công nghệ	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Lịch Sử		Tin học	Vật lí	
	2	Ngoại ngữ	GDCD		Tin học	Hóa học	
	3	GD QP-AN	Địa Lí		Ngữ văn	Hóa học	
	4		Toán		Ngoại ngữ	Sinh học	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A4 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Hóa học	Lịch Sử	Toán	Lịch Sử	
	2	SHL	GD QP-AN	Lịch Sử	Toán	Lịch Sử	
	3	Địa Lí	GDCD	Toán	Ngữ văn	GDCD	
	4	Địa Lí	Vật lí	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
	5	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngoại ngữ	Tin học	Ngữ văn	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Hóa học	Toán		Thể dục	Toán	
	2	Ngữ văn	Ngoại ngữ		Thể dục	Địa Lí	
	3	Ngữ văn	Tin học		Ngoại ngữ	Sinh học	
	4		Địa Lí		Ngoại ngữ	Vật lí	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A5 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	GDCD	Thể dục	Ngữ văn	Công nghệ	
	2	SHL	Sinh học	Thể dục	Ngữ văn	Địa Lí	
	3	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Toán	Hóa học	Ngữ văn	
	4	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDCD	Tin học	Ngữ văn	
	5	Địa Lí	Vật lí	Ngoại ngữ	Địa Lí	Vật lí	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Tin học		Địa Lí	Ngoại ngữ	
	2	Lịch Sử	Ngữ văn		Lịch Sử	Ngoại ngữ	
	3	Lịch Sử	Hóa học		Toán	Toán	
	4		Lịch Sử		Toán	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A6 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Thể dục	Ngoại ngữ	Địa Lí	Ngữ văn	
	2	SHL	Thể dục	Địa Lí	Địa Lí	Ngữ văn	
	3	Toán	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Lịch Sử	
	4	Toán	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	5	Ngữ văn	GDCD	Lịch Sử	Công nghệ	Hóa học	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Địa Lí	Ngoại ngữ		Vật lí	GDCD	
	2	Tin học	Ngoại ngữ		Toán	Vật lí	
	3	Hóa học	GD QP-AN		Ngữ văn	Toán	
	4		Ngoại ngữ		Tin học	Toán	
	5						

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A7 NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	Chào cờ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí	
	2	SHL	GDCD	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí	
	3	Ngoại ngữ	Sinh học	Tin học	GDQP-AN	Ngữ văn	
	4	Ngoại ngữ	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	5	GDCD	Ngữ văn	Toán	Địa Lí	Lịch Sử	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Tin học	Ngữ văn		Vật lí	Toán	
	2	Địa Lí	Ngữ văn		Ngữ văn	Toán	
	3	Toán	Thể dục		Lịch Sử	Công nghệ	
	4		Thể dục		Hóa học	Vật lí	
	5						